

Số /KH – UBND

Cẩm Liên, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH
**Chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên
địa bàn xã Cẩm Liên.**

Căn cứ Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc Ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Thực hiện kế hoạch số 26/KH – UBND ngày 11/02/2022 của UBND huyện Cẩm Thủy về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; UBND xã Cẩm Liên xây dựng kế hoạch chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 với các nội dung cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đề ra tại Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" và Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Phát triển hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT) và truyền thông thành hạ tầng số thống nhất, ổn định; phát triển ứng dụng, dịch vụ mới theo hướng dùng chung hạ tầng, nền tảng số đảm bảo khả năng sử dụng dữ liệu số và các công cụ phân tích thông minh để đưa ra các quyết định chính xác trong hoạt động quản lý nhà nước nhằm phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh, quốc phòng.

3. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong việc thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU:

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.

- Xây dựng kế hoạch thông tin, tuyên truyền thông qua các hình thức tuyên truyền sinh động, hiệu quả; nhất là trên môi trường số, để các cơ quan, doanh nghiệp, cán bộ đảng viên và nhân dân trong xã nhận thức đầy đủ và tạo sự đồng thuận cao trong thực hiện chuyển đổi số.

- Thực hiện các khóa học, chương trình để trao đổi về chuyển đổi số, xu thế và tính tất yếu của chuyển đổi số hiện nay trong doanh nghiệp và ứng dụng CNTT trong hoạt động sản xuất kinh doanh, về sử dụng nguồn dữ liệu mở để khai thác các giá trị nhằm phát triển doanh nghiệp trong thời đại số; chia sẻ kinh nghiệm của những doanh nghiệp thành công trong chuyển đổi số.

- Xây dựng các chuyên mục tuyên truyền về kế hoạch và kết quả thực hiện chuyển đổi số của các ngành, địa phương trên Cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy quá trình chuyển đổi số.

- Tiếp tục rà soát sửa đổi, bổ sung, các quy định, quy chế, các cơ chế chính sách đảm bảo điều kiện nhằm thúc đẩy chuyển đổi số bao gồm:

+ Cập nhật, chuẩn hóa các hệ thống thông tin theo Kiến trúc chính quyền điện tử và Kiến trúc ICT cho đô thị thông minh.

+ Hoàn thiện bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại chuyển đổi số cấp xã để phù hợp với tình hình thực tế.

+ Quy chế quản lý, vận hành, sử dụng và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng, Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

- Xây dựng mới các cơ chế, chính sách bao gồm:

+ Kế hoạch phát triển doanh nghiệp số xã Cẩm Liên.

+ Chính sách thu hút đầu tư và hỗ trợ hoạt động trong Khu CNTT xã, giai đoạn 2022-2025.

+ Chính sách khuyến khích chuyển đổi số, phát triển nền kinh tế số, xã hội số trên địa bàn xã.

+ Bố trí nhân lực tham gia đào tạo CNTT chất lượng cao phục vụ phát triển đô thị thông minh và dịch vụ số tại xã giai đoạn 2022-2030.

+ Xây dựng quy chế quản lý, vận hành, duy trì hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung của tỉnh.

+ Giao chỉ tiêu về chuyển đổi số cấp xã.

- Căn cứ các cơ chế, chính sách, các quy định của huyện về chuyển đổi số UBND xã rà soát, điều chỉnh, ban hành kịp thời quy trình nội bộ, quy trình điện tử sát với tình hình thực tế, nhằm tạo môi trường pháp lý thuận lợi để thực hiện chuyển đổi số.

3. Huy động tối đa các nguồn lực cho đầu tư hạ tầng số, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực; đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực phục vụ quá trình chuyển đổi số.

- Tạo điều kiện để các doanh nghiệp viễn thông đầu tư phát triển hạ tầng băng thông rộng cố định, nâng cấp hạ tầng mạng di động 4G, phát triển hạ tầng mạng di động 5G; khuyến khích các doanh nghiệp CNTT có đủ năng lực tham gia đầu tư xây dựng hạ tầng, triển khai những ứng dụng dịch vụ, nền tảng, giải pháp công nghệ mới để chuyển đổi số đối với các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội.

- Tham gia công tác tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp xã, tạo sự thống nhất, quyết tâm chính trị cao trong triển khai thực hiện chuyển đổi số. Tham gia các khóa bồi dưỡng chuyên sâu và nâng cao về các công nghệ mới, kiến thức chuyển đổi số, phương thức xây dựng các hệ thống thông tin trong chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin trong các cơ quan nhà nước.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực về CNTT để thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; trong đó chú trọng về bảo đảm an toàn thông tin phục vụ cho các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh.

4. Đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, hình thành chính quyền số để dẫn dắt, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số, xây dựng các đô thị thông minh.

- Hoàn thiện hạ tầng CNTT để quản lý và phục vụ kết nối dữ liệu của cơ quan nhà nước một cách an toàn, ổn định và hiệu quả. Tập trung hoàn thiện mạng truyền số liệu chuyên dùng tới 100% các cơ quan Đảng, Nhà nước; đảm bảo hệ thống trang thiết bị phục vụ họp trực tuyến của các CQNN từ cấp huyện đến cấp thôn.

- Ưu tiên triển khai các ứng dụng sử dụng công nghệ số trong lĩnh vực quản lý nhà nước về y tế, giáo dục, giao thông, tài nguyên môi trường, nông nghiệp, năng lượng, quản lý đô thị, an ninh trật tự, thương mại điện tử.

- Đảm bảo kết nối các hệ thống thông tin, CSDL của tỉnh với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của quốc gia để trao đổi, chia sẻ dữ liệu và hỗ trợ phân tích ra quyết định của các cấp lãnh đạo; duy trì hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, từng bước tự động hóa công tác báo cáo, thống kê phục vụ sự chỉ đạo, điều hành nhanh chóng, kịp thời, hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu của cơ quan nhà nước.

- Số hóa tài liệu, dữ liệu để xây dựng kho dữ liệu lớn (Big Data) và Công dữ liệu mở của tỉnh để cung cấp thông tin, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan và với doanh nghiệp, người dân.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Cổng dịch vụ công tỉnh theo hướng cung cấp dịch vụ số, kết nối, tích hợp với Cổng dịch vụ công và Cổng thanh toán trực tuyến quốc gia. Hợp nhất hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để tạo lập hệ thống thông tin giải quyết TTHC của huyện; để đảm bảo 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện để cung cấp dịch vụ công mức độ 4.

- Xây dựng, vận hành hiệu quả các đô thị thông minh đảm bảo người dân có thể lựa chọn dịch vụ phù hợp với nhu cầu như sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế thông minh, giáo dục thông minh, giao thông thông minh, thông tin bất động sản, việc làm, các tiện ích của thương mại điện tử và kinh tế chia sẻ...

5. Tập trung phát triển mạnh kinh tế số để nâng cao năng suất lao động, sức cạnh tranh của các ngành, các sản phẩm, các doanh nghiệp và nền kinh tế của xã.

- Cung cấp các phân tích dữ liệu lớn về tình hình và xu thế thị trường trong và ngoài nước, định hướng phát triển kinh tế của xã; trong đó tập trung cập nhật đầy đủ, kịp thời CSDL về tài nguyên môi trường, nông nghiệp và phát triển nông thôn, văn hóa, du lịch, quy hoạch, hạ tầng công nghiệp, hạ tầng thương mại trên Cổng dữ liệu mở (Open Data) của tỉnh, giúp các doanh nghiệp định hướng, xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh và kế hoạch chuyển đổi số để phát triển kinh tế số phù hợp, theo phương châm lấy doanh nghiệp làm trung tâm và động lực để phát triển từ đó tạo điều kiện thuận lợi, công khai, minh bạch, tiết kiệm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp, người dân.

- Tổ chức kết nối giữa doanh nghiệp thương mại điện tử với các doanh nghiệp sản xuất theo từng ngành hàng để tạo thêm các chuỗi liên kết mới; hỗ trợ bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử dành cho hộ kinh doanh cá thể, doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp đang hoạt động có điều kiện chuyển đổi sang cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số; thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp để sản xuất thông minh, đổi mới mô hình quản trị dựa trên nền tảng số, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

6. Phát triển xã hội số, góp phần xây dựng xã hội văn minh, hiện đại, tiến bộ, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

- Hoàn thiện các dịch vụ số trên nền tảng chính quyền số, đô thị thông minh qua nhiều kênh giao tiếp giúp người dân có thể lựa chọn dịch vụ phù hợp với nhu cầu như sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế thông minh, giáo dục thông minh, giao thông thông minh, thông tin bất động sản, việc làm, các tiện ích

của thương mại điện tử và kinh tế chia sẻ... để mang lại sự hài lòng cho người dân thông qua chuyển đổi số.

- Triển khai, phát triển hệ thống Wifi miễn phí tại các điểm nhà văn hóa để phục vụ phát triển xã hội số của xã.

- Triển khai các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan nhà nước.

- Xây dựng kế hoạch, tổng rà soát và triển khai phương án đến năm 2025 đảm bảo 100% hệ thống cáp quang được phủ đến tận cấp xã và thôn.

- Khuyến khích các doanh nghiệp viễn thông đẩy nhanh phổ cập Internet và thiết bị điện tử trên toàn xã: Cung cấp thiết bị truy cập mạng cho các thôn đặc biệt khó khăn; cung cấp thiết bị số giá rẻ để phổ cập chuyển đổi số đến toàn xã.

- Các cơ quan, doanh nghiệp liên quan đẩy mạnh thanh toán điện tử, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong thanh toán không tiền mặt trên địa bàn xã.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số vào công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn xã: Xây dựng hệ thống thông tin số về an ninh, trật tự; tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp trung tâm chỉ huy, điều hành kết nối với các hệ thống thông tin phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ, điều hành giao thông; kết nối, chia sẻ với trung tâm giám sát điều hành huyện phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn.

7. Tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng và bảo mật thông tin trong thực hiện chuyển đổi số.

- Đầu tư thiết bị và phần mềm nhằm đảm bảo kiểm soát an toàn, an ninh mạng tại Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng của huyện để đảm bảo hệ thống thông tin của xã và kết nối với hệ thống hỗ trợ, giám sát, điều hành an toàn mạng phục vụ Chính phủ số của quốc gia để đánh giá rủi ro, giám sát, phát hiện tấn công, cảnh báo sớm, ngăn chặn kịp thời và ứng cứu các sự cố liên quan đến an toàn thông tin trên địa bàn tỉnh; đảm bảo sao lưu dữ liệu và an toàn, an ninh mạng trong mọi tình huống.

- Tăng cường công tác tuyên truyền thông tin để nâng cao nhận thức về an toàn, an ninh thông tin mạng cho cán bộ công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp thuộc phạm vi, địa bàn quản lý.

- Hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp cung cấp hạ tầng và nền tảng số thực hiện các giải pháp trong công tác bảo đảm an toàn thông tin tạo niềm tin của người

dân tham gia các hoạt động trên môi trường mạng từ đó thúc đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã.

- Chỉ đạo, đôn đốc, điều phối chung việc triển khai thực hiện chương trình và các hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn xã.

2. Văn hóa xã.

- Là cơ quan thường trực, chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Chương trình, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp tình hình, triển khai các nhiệm vụ, chương trình, dự án của các ngành, địa phương, đề xuất các khó khăn, vướng mắc; định kỳ trước ngày 10/12 hàng năm báo cáo UBND huyện tình hình triển khai thực hiện chương trình.

- Phối hợp với Phòng kinh tế hạ tầng, Phòng tài chính xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các chương trình, dự án trình UBND huyện xem xét, phê duyệt

3. Tài chính – Ngân sách.

- Hằng năm, căn cứ tình hình ngân sách địa phương, phối hợp với CC Văn hóa và Thông tin và các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND xã trình HĐND xã bố trí kinh phí để triển khai thực hiện.

2. Các ban, ngành, các tổ chức cấp xã.

- Căn cứ chương trình hành động, xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện, trong đó xác định cụ thể mục tiêu, phân công rõ nhiệm vụ, trách nhiệm phải thực hiện để bảo đảm hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ; trước ngày 05/12 hàng năm báo cáo kết quả triển khai, thực hiện gửi CC Văn hóa và Thông tin để tổng hợp, báo cáo UBND huyện.

- Chủ động nâng cao trách nhiệm, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về ứng dụng CNTT, gắn mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh của xã, các ngành; các tổ chức lấy kết quả lãnh đạo, chỉ đạo ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số, phục vụ xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số là một tiêu chí đánh giá trách nhiệm và bình xét thi đua, khen thưởng đối với người đứng đầu các cơ quan, địa phương, đơn vị.

3. Đối với các thôn.

- Tập trung tuyên truyền rộng rãi cho nhân dân về Kế hoạch chuyển đổi số. Trong đó, tập trung ưu tiên các tiêu chí đặc thù địa phương, các tiêu chí có tác động lan tỏa, các chỉ số theo bộ tiêu chí đánh giá chuyển đổi số cấp xã.

- Chủ động triển khai các ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số phù hợp với chủ trương, định hướng chung của toàn xã.

- Trước ngày 05/12 hằng năm báo cáo kết quả triển khai, thực hiện gửi CC Văn hóa và thông tin để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

4. Các hội doanh nghiệp trên địa bàn.

- Đề nghị các hội doanh nghiệp làm đầu mối tuyên truyền và hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số, phát triển kinh tế số; góp phần từng bước thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp, nâng cao năng lực nội tại của doanh nghiệp.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Bộ chỉ số chuyển đổi số, UBND xã yêu cầu các đơn vị, cơ quan, tổ chức căn cứ các nội dung được giao nghiêm túc triển khai thực hiện đồng thời chịu trách nhiệm về kết quả đạt được ứng với các nội dung được giao trong kế hoạch./.

Nơi nhận

- Phòng VH TT (B/c);
- TT Đảng ủy, HĐND (B/c);
- Ban tuyên giáo xã;
- KT tài chính xã(T/h);
- Các thôn trên địa bàn xã(T/h);
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Thủy